

Số: /TB-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ

Ngày 04/6/2020, thông qua Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Công văn số 20/CV-BMMT ngày 25/5/2020 của Công ty CP Đầu tư phát triển và Thương mại Bình Minh Miền Trung (chủ đầu tư) về việc đề nghị thẩm định công nghệ trạm xử lý nước thải tập trung của dự án Khu dân cư Nam Bình. Để có cơ sở thẩm định về công nghệ đối với dự án này, ngày 11/6/2020, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn thẩm định công nghệ trạm xử lý nước thải thuộc dự án Khu dân cư Nam Bình. Theo đó, Hội đồng cơ bản thống nhất với công nghệ xử lý nước thải của dự án, với điều kiện yêu cầu Công ty CP Đầu tư phát triển và Thương mại Bình Minh Miền Trung bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, cụ thể như sau:

1. Chuẩn xác số lô đất, quy mô dân số dự kiến phù hợp với Quyết định chủ trương đầu tư và Quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án (trang 1, 2) và chuẩn xác cách tính nước thải phát sinh cần xử lý từ khu công cộng, dịch vụ thương mại bằng 10% nước thải sinh hoạt (Bảng 3, trang 3) để tính toán chọn quy mô công suất của trạm xử lý nước thải.

2. Chuẩn xác lại các chỉ tiêu của thành phần nước thải đầu vào cần xử lý (Bảng 3, trang 4) phải phù hợp với số liệu theo nguồn đánh giá hoạt động quản lý nước thải đô thị Việt Nam - Ngân hàng thế giới - tháng 12/2013 làm cơ sở tính toán, thiết kế trạm xử lý nước thải (TSS = 550 mg/l, Nitrat tính theo N = 92 mg/l, P - tổng = 15 mg/l, dầu mỡ động thực vật = 150 mg/l).

3. Bổ sung mô tả rõ ràng vị trí điểm xả thải, nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý phù hợp với Cột B, QCVN 14:2008/BTNMT không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

4. Điều chỉnh vị trí đặt thiết bị đo PH online từ bể MBBR về bể điều hòa để kiểm soát và điều chỉnh PH hiệu quả hơn trong hồ sơ thiết kế (sơ đồ công nghệ, thuyết minh quy trình công nghệ, danh mục thiết bị, bản vẽ sơ đồ công nghệ).

5. Bổ sung giá trị pH của quá trình khử trùng trong thuyết minh quy trình công nghệ.

6. Chuẩn xác quá trình tính toán, chọn chiều cao làm việc của các ngăn xử lý bằng đường kính của thiết bị hợp khối là không thể vận hành được hệ thống.

7. Chuẩn xác tính toán kích thước, thể tích hồ tách mỡ; chuẩn xác tính toán lượng bùn xả ra (Q_d , trang 13), thời gian lưu bùn (trang 16), kích thước ngăn lắng bùn; chuẩn xác kích thước ngăn hiếu khí MBBR (chỉ có 01 ngăn, trang 14).

8. Chuẩn xác cách ghi kích thước các ngăn theo thiết bị hợp khối tại Bảng thống kê kích thước các ngăn (trang 17).

9. Chuẩn xác số lượng đĩa thổi khí tại Bảng danh mục thiết bị đầu tư phù hợp với tính toán thiết kế.

10. Bổ sung thông số kỹ thuật, quy cách, Catalog của thiết bị hợp khối vật liệu composite.

11. Viết lại phần hướng dẫn vận hành theo hướng gọn, dễ hiểu, thể hiện các bước thực hiện vận hành phù hợp với công nghệ.

12. Bổ sung Bảng vẽ kỹ thuật tháp xử lý mùi.

Sở Khoa học và Công nghệ yêu cầu Công ty CP Đầu tư phát triển và Thương mại Bình Minh Miền Trung bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ theo các nội dung trên và nộp lại cho Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày **19/6/2020** để Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty CP ĐTPT&TM Bình Minh Miền Trung;
- GD, PGD (Trường);
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Trường